



Vision & Associates

Luật sư . Đại diện Sở hữu trí tuệ . Tư vấn đầu tư & kinh doanh

Bản tin pháp lý

Tháng 8/2022

Nội dung

Các văn bản quan trọng	2
Các lĩnh vực khác:.....	13
Ngân hàng.....	13
Thuế.....	13
Lao động.....	13
Y tế	14
Giáo dục.....	15
Thông tin - Truyền thông	15
Văn hóa - Thể thao - Du lịch	15
Giao thông vận tải	16
Xây dựng	17
Tài nguyên - Môi trường.....	17
Khoa học công nghệ.....	17
Hành chính – Tư pháp.....	17
Nông - Lâm - Ngư nghiệp.....	18
Đầu tư	18
Văn bản khác	19
Địa chỉ liên hệ	20

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com

© 2022. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Các văn bản quan trọng

1. Quyền của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

Nội dung này được đề cập tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam ban hành ngày 31/8/2022.

Theo đó, tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam có các quyền sau đây:

- (a) Hưởng các quyền lợi, ưu đãi về thuế, nhập khẩu hàng hóa và giấy phép lao động theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- (b) Tiếp nhận ngoại tệ hoặc đồng Việt Nam qua tài khoản theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- (c) Được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để phục vụ các hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- (d) Được khen thưởng về thành tích thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- (e) Tự chấm dứt hoạt động khi không có nhu cầu tiếp tục hoạt động tại Việt Nam;
- (f) Mở và sử dụng tài khoản thanh toán bằng Đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam để phục vụ cho mục đích triển khai các chương trình, dự án, phi dự án hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/11/2022 và thay thế Nghị định số 12/2012/NĐ-CP.

2. Danh mục các tiền chất ma túy áp dụng từ ngày 25/8/2022

Ngày 25/08/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2022/NĐ-CP quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Trong đó, bổ sung 03 tiền chất ma túy vào Danh mục IV A (Các tiền chất thiết yếu, tham gia vào cấu trúc chất ma túy) gồm:

- (a) 1-boc-4-AP: tên khoa học là tert-Butyl 4- (phenylamino) piperidine-1-carboxylate; Mã thông tin CAS: 125541-22-2;
- (b) 4-AP: tên khoa học là N-Phenyl-4- piperidinamine; Mã thông tin CAS: 23056-29-3;
- (c) Norfentanyl: tên khoa học là N-phenyl-N-4-piperidinyl-propanamide; Mã thông tin CAS: 1609-66-1.

Như vậy, kể từ ngày 25/8/2022, Danh mục IV A (Các tiền chất thiết yếu, tham gia vào cấu trúc chất ma túy) sẽ bao gồm 42 tiền chất.

Ngoài ra, trong Danh mục IV (Các tiền chất) còn có Danh mục IVB (Các tiền chất là hóa chất, dung môi, chất xúc tác dùng trong quá trình sản xuất chất ma túy) gồm 18 tiền chất ma túy.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 25/8/2022, thay thế Nghị định số 73/2018/NĐ-CP và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP.

3. Luật sư tiết lộ bí mật điều tra có thể bị phạt đến 30 triệu đồng

Ngày 18/08/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng (“Pháp lệnh 02”).

Theo đó, Pháp lệnh 02 quy định về xử phạt hành vi tiết lộ bí mật điều tra như sau:

- (a) Phạt tiền từ 4 triệu đồng đến 8 triệu đồng đối với người tham gia tố tụng tiết lộ bí mật điều tra mặc dù đã được Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên hoặc Kiểm tra viên yêu cầu phải giữ bí mật.
- (b) Phạt tiền từ 8 triệu đồng đến 15 triệu đồng đối với các hành vi:
 - (i) Người tham gia tố tụng tiết lộ bí mật điều tra làm trì hoãn, kéo dài thời gian điều tra mặc dù đã được yêu cầu phải giữ bí mật.
 - (ii) Luật sư tiết lộ bí mật điều tra mặc dù đã được Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên hoặc Kiểm tra viên yêu cầu phải giữ bí mật.
- (c) Phạt tiền từ 15 triệu đồng đến 30 triệu đồng đối với luật sư tiết lộ bí mật điều tra làm trì hoãn, kéo dài thời gian điều tra.

Bên cạnh đó, Pháp lệnh 02 còn quy định biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- (a) Buộc thu hồi thông tin, tài liệu, dữ liệu, vật có chứa bí mật điều tra.
- (b) Buộc gỡ bỏ thông tin, tài liệu, dữ liệu có chứa bí mật điều tra.
- (c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi tiết lộ bí mật điều tra làm trì hoãn, kéo dài thời gian điều tra.

Pháp lệnh này có hiệu lực từ ngày 01/9/2022.

4. Quy định về lưu trữ dữ liệu trên không gian mạng và đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam

Sau một thời gian dài chờ đợi, ngày 15/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 53/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng 2018 (“Nghị định 53”). Nghị định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 1/10/2022.

- (a) **Những loại dữ liệu phải lưu trữ tại Việt Nam**

Nói một cách ngắn gọn, đối với các doanh nghiệp nước ngoài, theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an yêu cầu lưu trữ dữ liệu và thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam ("**Quyết định của Bộ trưởng Bộ CA**"), các dữ liệu sau đây phải được lưu trữ tại Việt Nam ("**Dữ liệu được Quy định**"):

- (i) Dữ liệu về thông tin cá nhân của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam (*nghĩa là dữ liệu về thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự để xác định danh tính một cá nhân*);
- (ii) Dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra (*nghĩa là dữ liệu về thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự phản ánh quá trình tham gia, hoạt động, sử dụng không gian mạng của người sử dụng dịch vụ và các thông tin về thiết bị, dịch vụ mạng sử dụng để kết nối với không gian mạng trên lãnh thổ Việt Nam*): bao gồm tên tài khoản, thời gian sử dụng dịch vụ, thông tin thẻ tín dụng, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ mạng (IP) đăng nhập, đăng xuất gần nhất, số điện thoại đăng ký được gắn với tài khoản hoặc dữ liệu; và
- (iii) Dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam (*nghĩa là dữ liệu về thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự phản ánh, xác định mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ với người khác trên không gian mạng*): bao gồm bạn bè, nhóm mà người sử dụng dịch vụ kết nối hoặc tương tác.

(b) Chủ thể phải lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam

Quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Luật An ninh mạng cho phép cách giải thích rộng rãi về các doanh nghiệp được yêu cầu lưu trữ tại Việt Nam, điều này làm dấy lên lo ngại về khả năng thực thi của quy định này. Cụ thể là, các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước cung cấp (i) dịch vụ trên mạng viễn thông, (ii) dịch vụ trên mạng Internet và/hoặc (iii) dịch vụ giá trị gia tăng trên không gian mạng tại Việt Nam khi có các hoạt động thu thập, khai thác, phân tích và xử lý dữ liệu của "người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam" (*được Nghị định 53 định nghĩa là tổ chức, cá nhân sử dụng không gian mạng trên lãnh thổ Việt Nam*) thì phải thực hiện lưu trữ Dữ liệu Được Quy định tại Việt Nam.

Trong khi không đưa ra hướng dẫn thêm về những dịch vụ cụ thể mà các doanh nghiệp trong nước cung cấp những dịch vụ này được yêu cầu phải lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam, Nghị định 53 đã quy định chi tiết những dịch vụ cụ thể sau đây được cung cấp cho thị trường/tại Việt Nam ("**Dịch vụ Được Quy định**"), mà các doanh nghiệp nước ngoài cung cấp những dịch vụ này được yêu cầu phải lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam:

- (i) Dịch vụ viễn thông;

- (ii) Lưu trữ, chia sẻ dữ liệu trên không gian mạng;
- (iii) Cung cấp tên miền quốc gia hoặc quốc tế cho người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam;
- (iv) Thương mại điện tử;
- (v) Thanh toán trực tuyến;
- (vi) Trung gian thanh toán;
- (vii) Dịch vụ kết nối vận chuyển qua không gian mạng;
- (viii) Mạng xã hội và truyền thông xã hội;
- (ix) Trò chơi điện tử trên mạng; và
- (x) Dịch vụ cung cấp, quản lý hoặc vận hành thông tin khác trên không gian mạng dưới dạng tin nhắn, cuộc gọi thoại, cuộc gọi video, thư điện tử, trò chuyện trực tuyến.

Tuy nhiên, không phải mọi doanh nghiệp nước ngoài cung cấp các Dịch vụ Được Quy định đều phải lưu trữ Dữ liệu Được Quy định của họ tại Việt Nam. Về vấn đề này, Nghị định 53 cũng đặt ra các điều kiện để yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam phát sinh (“**Điều kiện Phát sinh**”), cụ thể như sau:

- (i) dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp bị sử dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng; và
- (ii) Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Bộ Công an (“**Cục ANM**”) đã có thông báo và yêu cầu phối hợp, ngăn chặn, điều tra, xử lý bằng văn bản; nhưng
- (iii) doanh nghiệp đó không chấp hành, chấp hành không đầy đủ hoặc ngăn chặn, cản trở, vô hiệu hóa, làm mất tác dụng của biện pháp bảo vệ an ninh mạng do lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thực hiện.

Tuy nhiên, cũng có ngoại lệ đối với Điều kiện Phát sinh. Cụ thể là trong trường hợp bất khả kháng mà việc chấp hành yêu cầu của pháp luật về an ninh mạng không thể thực hiện, doanh nghiệp nước ngoài phải thông báo cho Cục ANM trong vòng 03 ngày làm việc để kiểm tra tính xác thực của việc bất khả kháng. Trong trường hợp này, doanh nghiệp có thời gian 30 ngày làm việc để tìm phương án khắc phục.

(c) **Hình thức lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam**

Nghị định 53 không đưa ra bất kỳ yêu cầu cụ thể nào, mà cho phép các doanh nghiệp được quy định, cho dù là doanh nghiệp trong nước hay nước ngoài, quyết định về hình thức lưu trữ dữ liệu của họ tại Việt Nam.

(d) **Thời hạn lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam**

Nếu như Nghị định 53 yêu cầu các doanh nghiệp trong nước phải tự động lưu trữ Dữ liệu Được Quy định tại Việt Nam; thì đối với các doanh nghiệp nước ngoài được quy định, Dữ liệu Được Quy định sẽ được lưu trữ trong một khoảng thời gian cụ thể như được nêu trong

Quyết định của Bộ trưởng Bộ CA, bắt đầu từ khi doanh nghiệp nhận được Quyết định nói trên; tuy nhiên, trong mọi trường hợp, thời gian lưu trữ dữ liệu tối thiểu phải là 24 tháng.

Cần lưu ý là trong mọi trường hợp, việc lưu trữ dữ liệu của các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam phải được hoàn thành sớm nhất có thể trong vòng 12 tháng kể từ khi Bộ trưởng Bộ CA ra Quyết định yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam. Ngoài ra, trong trường hợp có yêu cầu ngăn chặn, xóa bỏ thông tin bị cấm từ Bộ CA hoặc Bộ Thông tin và Truyền thông, nhật ký hệ thống để phục vụ điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng phải được lưu trữ tối thiểu là 12 tháng. Nghị định 53 không nêu rõ thời hạn 12 tháng nói trên bắt đầu từ khi nào, nhưng theo chúng tôi, thời hạn này nên được giải thích hợp lý bắt đầu từ khi các doanh nghiệp nhận được yêu cầu của Cục ANM.

(e) Các yêu cầu lưu trữ dữ liệu khác mà doanh nghiệp cần chú ý

Ngoài yêu cầu về lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam nêu trên, các doanh nghiệp trong và ngoài nước còn cần lưu ý các yêu cầu chung sau:

- (i) Trường hợp doanh nghiệp không thu thập, khai thác, phân tích, xử lý toàn bộ Dữ liệu Được Quy định, doanh nghiệp phải phối hợp với Cục ANM để xác nhận và tiến hành lưu trữ các loại dữ liệu hiện đang thu thập, khai thác, phân tích, xử lý.
- (ii) Trường hợp doanh nghiệp tiến hành thu thập, khai thác, phân tích, xử lý bổ sung các loại Dữ liệu Được Quy định, doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp với Cục ANM để bổ sung vào danh sách dữ liệu phải lưu trữ tại Việt Nam.

(f) Yêu cầu thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam mà doanh nghiệp nước ngoài cần biết

Như đã nêu, cùng với nghĩa vụ lưu trữ dữ liệu, doanh nghiệp nước ngoài cung cấp Dịch vụ Được Quy định, khi xảy ra Điều kiện Phát sinh, còn phải tuân theo yêu cầu về việc thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam trong Quyết định của Bộ trưởng Bộ CA. Nghị định 53 không nêu rõ mục đích của yêu cầu này. Tuy nhiên, có vẻ như việc có chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam sẽ hỗ trợ doanh nghiệp nước ngoài hợp tác tốt hơn với các cơ quan Nhà nước sở tại, ngay tại chỗ tại Việt Nam, để giải quyết các vấn đề liên quan đến Dữ liệu Được Quy định của họ được lưu trữ tại Việt Nam. Cục ANM sẽ thông báo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đôn đốc doanh nghiệp nước ngoài thực hiện yêu cầu lưu trữ dữ liệu, đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam; đồng thời, thông báo cho các cơ quan liên quan để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước theo thẩm quyền.

Đáng chú ý là trong mọi trường hợp, doanh nghiệp nước ngoài phải hoàn thành sớm nhất có thể việc đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Công an

ra Quyết định yêu cầu đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam.

Cần lưu ý thêm rằng thời gian doanh nghiệp nước ngoài phải đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam bắt đầu từ khi doanh nghiệp nước ngoài nhận được Quyết định của Bộ trưởng Bộ CA đến khi doanh nghiệp không còn hoạt động hoặc kinh doanh tại Việt Nam hoặc Dịch vụ Được Quy định không còn được cung cấp cho thị trường/tại Việt Nam.

(g) Các chế tài có thể áp dụng mà doanh nghiệp cần biết

Các doanh nghiệp không chấp hành những quy định của Luật An ninh mạng và Nghị định 53 thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Nội dung đánh giá hiệu quả biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin

Ngày 12/8/2022, Bộ trưởng Bộ TT&TT ban hành Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT hướng dẫn Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (“Thông tư 12”).

Thông tư quy định rõ yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo 5 cấp độ.

Theo đó, việc bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ thực hiện theo yêu cầu cơ bản quy định tại Thông tư này và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về Công nghệ thông tin – các kỹ thuật an toàn – yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Yêu cầu cơ bản đối với từng cấp độ là các yêu cầu tối thiểu để bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, bao gồm yêu cầu cơ bản về quản lý, yêu cầu cơ bản về kỹ thuật và không bao gồm các yêu cầu bảo đảm an toàn vật lý.

Trong đó, yêu cầu cơ bản về quản lý, bao gồm: Thiết lập chính sách an toàn thông tin; tổ chức bảo đảm an toàn thông tin; bảo đảm nguồn nhân lực; quản lý thiết kế, xây dựng hệ thống; quản lý vận hành hệ thống; phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin; phương án kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ hệ thống thông tin.

Yêu cầu cơ bản về kỹ thuật, bao gồm: Bảo đảm an toàn mạng; ảo đảm an toàn máy chủ; bảo đảm an toàn ứng dụng; bảo đảm an toàn dữ liệu.

Việc xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu cơ bản theo từng cấp độ thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 85/2016/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2, 3: Phương án bảo đảm an toàn thông tin phải xem xét khả năng dùng chung giữa các hệ thống thông tin đối với các giải pháp bảo vệ, chia sẻ tài nguyên để tối ưu hiệu năng, tránh đầu tư thừa, trùng lặp, lãng phí.

- Đối với hệ thống thông tin cấp độ 4, 5: Phương án bảo đảm an toàn thông tin cần được thiết kế bảo đảm tính sẵn sàng, phân tách và hạn chế ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống khi một thành phần trong hệ thống hoặc có liên quan tới hệ thống bị mất an toàn thông tin.

Bên cạnh đó, Thông tư 12 cũng nêu rõ yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin đối với phần mềm nội bộ khi xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp: Phần mềm nội bộ được xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp phải tuân thủ Khung phát triển phần mềm an toàn; đáp ứng yêu cầu an toàn cơ bản đối với Phần mềm nội bộ.

Trường hợp hệ thống thông tin cấp độ 3 được triển khai dưới hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu hoặc Điện toán đám mây, thiết kế hệ thống phải đáp ứng các yêu cầu sau: Phải được thiết kế tách riêng, độc lập với các hệ thống khác về logic và có biện pháp quản lý truy cập giữa các hệ thống; các vùng mạng trong hệ thống phải được thiết kế tách riêng, độc lập với nhau về logic và có biện pháp quản lý truy cập giữa các vùng mạng; có phân vùng lưu trữ được phân tách độc lập về logic.

Trường hợp hệ thống thông tin cấp độ 4 hoặc cấp độ 5 được triển khai dưới hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu hoặc Điện toán đám mây, thiết kế hệ thống phải đáp ứng các yêu cầu: Phải được thiết kế tách riêng, độc lập với các hệ thống khác về vật lý và có biện pháp quản lý truy cập giữa các hệ thống; các vùng mạng trong hệ thống phải được thiết kế tách riêng, độc lập với nhau về logic và có biện pháp quản lý truy cập giữa các vùng mạng; có phân vùng lưu trữ được phân tách độc lập về vật lý; các thiết bị mạng chính phải được phân tách độc lập về vật lý.

Nội dung kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo phương án bảo đảm an toàn thông tin được phê duyệt, bao gồm:

- (a) Kiểm tra tính đầy đủ và phù hợp của Quy chế bảo đảm an toàn thông tin theo phương án bảo đảm an toàn thông tin về quản lý được phê duyệt.
- (b) Đánh giá việc tuân thủ các quy định, quy trình trong Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình vận hành, khai thác, kết thúc hoặc hủy bỏ hệ thống thông tin.
- (c) Đánh giá việc thiết kế hệ thống theo phương án bảo đảm an toàn thông tin được phê duyệt.
- (d) Đánh giá việc thiết lập, cấu hình hệ thống theo phương án bảo đảm an toàn thông tin được phê duyệt.
- (e) Kiểm tra việc cấu hình, tăng cường bảo mật cho thiết bị hệ thống, hệ điều hành, ứng dụng, cơ sở dữ liệu và các thành phần khác liên quan trong hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

(Hiện hành, theo Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 (“**Thông tư 03**”), đánh giá hiệu quả của biện pháp bảo đảm an toàn thông tin là việc rà soát một cách tổng thể, xác minh mức độ hiệu quả của phương án bảo đảm an toàn thông tin theo từng tiêu chí, yêu cầu cơ bản cụ thể).

Như vậy so với hiện hành, Thông tư 12 quy định cụ thể hơn nội dung đánh giá hiệu quả biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/10/2022 và thay thế Thông tư 03.

6. Tiếp tục hỗ trợ cho người lao động từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 24/2022/UBTVQH15 về tiếp tục chi trả hỗ trợ đối với người lao động theo Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 (“Nghị quyết 03”).

Theo đó, khoảng 1.155 tỷ đồng kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2021 sẽ được để tiếp tục chi trả hỗ trợ đối với người lao động thuộc đối tượng hưởng theo Nghị quyết 03 đã nộp hồ sơ đúng hạn.

Theo Nghị quyết 03, đối tượng được hỗ trợ bao gồm:

- (a) NLĐ đang tham gia BHTN tại thời điểm ngày 30/9/2021 (không bao gồm NLĐ đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, đơn vị vũ trang nhân dân và ĐVSN công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên);
- (b) NLĐ đã dừng tham gia BHTN do chấm dứt HĐLĐ hoặc HĐ làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/9/2021 có thời gian đóng BHTN được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm, không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng.

Thời gian thực hiện chi trả hoàn thành chậm nhất vào ngày 10/9/2022.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 11/8/2022.

7. Bẫy tổn thất phát sinh không được bảo hiểm bồi thường trong đầu tư xây dựng

Ngày 11/8/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 50/2022/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 119/2015/NĐ-CP và Nghị định 20/2022/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng (“Thông tư 50”).

Theo đó, doanh nghiệp bảo hiểm không có trách nhiệm bồi thường cho các tổn thất sau:

- (a) Tổn thất phát sinh do chiến tranh, bạo loạn, đình công, hành động của các thế lực thù địch, nổi loạn, hành động ác ý nhân danh hoặc có liên quan đến các tổ chức chính trị, tịch biên, sung công, trưng dụng, ...theo lệnh của cơ quan có thẩm quyền.

(So với quy định hiện hành, Thông tư 50 bổ sung thêm các tổn thất do nổi loạn, hành động ác ý nhân danh hoặc có liên quan đến các tổ chức chính trị,...)

- (b) Tổn thất phát sinh do hành động khủng bố.

- (c) Tồn thất phát sinh do phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân, nhiễm phóng xạ.
- (d) Tồn thất phát sinh từ hành vi cố ý vi phạm pháp luật của bên mua bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm.
(Quy định này không áp dụng đối với bảo hiểm bắt buộc cho người lao động thi công trên công trường trong trường hợp người lao động tự vệ, cứu người, cứu tài sản hoặc sử dụng các chất kích thích để điều trị theo chỉ định của bác sĩ).
- (e) Tồn thất phát sinh trong trường hợp bên mua bảo hiểm không có quyền lợi có thể được bảo hiểm.
- (f) Tồn thất phát sinh do ngừng công việc thi công xây dựng hoặc tồn thất do hậu quả của ngừng công việc thi công xây dựng (dù là ngừng một phần hoặc toàn bộ công việc thi công).
- (g) Tồn thất đối với dữ liệu, phần mềm và các chương trình máy tính.

Thông tư này có hiệu lực từ 01/10/2022 và thay thế Thông tư số 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016.

8. Giảm 10% thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với xăng

Đây là nội dung tại Nghị định số 51/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng xăng (“Nghị định 51”.

Theo đó, Nghị định 51 sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng xăng thuộc nhóm 27.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP. Trong đó, mã hàng 27.10 là:

- (a) Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dầu mỏ;
- (b) Các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó;
- (c) Dầu thải.

Cụ thể, áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 10% với mặt hàng xăng với các mã hàng:

- (i) 2710.12.21 (Chưa pha chế);
- (ii) 2710.12.22 (Pha chế với ethanol);
- (iii) 2710.12.23 (Loại khác);
- (iv) 2710.12.24 (Chưa pha chế);...

(Hiện hành tại Nghị định 57/2020/NĐ-CP, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi với mặt hàng này là 20%)

Nghị định 51 có hiệu lực từ ngày 08/8/2022.

9. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hậu Covid-19 với người lớn

Ngày 01/08/2022 Bộ Y tế ban hành Quyết định số 2122/QĐ-BYT về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị sau nhiễm COVID-19 ở người lớn (“Quyết định 2122”).

Trong đó, Quyết định 2122 hướng dẫn các triệu chứng cơ năng thường gặp ở tim mạch do hậu Covid-19 của người lớn như sau:

- (a) Đau ngực: Để xác định đau ngực do nguyên nhân tim mạch cần khai thác kỹ hoàn cảnh xuất hiện, vị trí, tính chất của cơn đau.
- (b) Khó thở liên quan đến gắng sức hoặc cơn khó thở kịch phát, có thể kèm theo các triệu chứng khác gợi ý suy tim như phù chi dưới, tiểu ít.
- (c) Hồi hộp, trống ngực, thậm chí xù, ngất, đặc biệt khi gắng sức hay thay đổi tư thế, có thể do hội chứng nhịp nhanh tư thế đứng, tụt huyết áp tư thế, ngoại tâm thu hoặc một số rối loạn nhịp khác.

Khi hỏi bệnh, cần đặc biệt chú ý đến tiền sử bệnh tim mạch trước khi mắc Covid-19, hay các biến chứng tim mạch được chẩn đoán trong thời gian nằm viện điều trị Covid-19.

Khám lâm sàng có thể bình thường.

Các dấu hiệu nặng: nhịp tim nhanh, không đều, ngựa phi, tiếng thổi tại tim, ran ẩm ở phổi, gan to, tĩnh mạch cổ nổi, phù hoặc dấu hiệu gợi ý huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới (chân căng tức, sưng, đau, nóng).

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

10. Danh mục trang thiết bị y tế phải được kiểm định về an toàn

Nội dung này được đề cập tại Thông tư số 05/2022/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 01/8/2022 hướng dẫn Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 về quản lý trang thiết bị y tế (“Nghị định 98”).

Theo đó, các trang thiết bị y tế sau đây thuộc danh mục phải được kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật theo quy định tại Khoản 10 Điều 70 của Nghị định 98:

- (a) Máy thở; (1)
- (b) Máy gây mê kèm thở; (2)
- (c) Dao mổ điện; (3)
- (d) Lò ấp trẻ sơ sinh; (4)
- (e) Máy phá rung tim; (5)
- (f) Máy thận nhân tạo. (6)

Đồng thời, lưu ý thời gian áp dụng thực hiện đối với quy định trên:

- (2) (3): Nếu mua sắm sau ngày 31/12/2022 phải kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật theo đúng quy trình kiểm định, trường hợp mua sắm trước ngày 01/01/2023 thì phải hoàn thành việc kiểm định trước ngày 01/6/2023 theo đúng quy trình kiểm định.
- (4) (5) (6): Nếu mua sắm sau ngày 31/12/2023 phải kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật theo đúng quy trình kiểm định, trường hợp mua sắm trước ngày 01/01/2024 thì phải hoàn thành việc kiểm định trước ngày 01/6/2024 theo đúng quy trình kiểm định.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/8/2022 và thay thế Thông tư số 39/2016/TT-BYT ngày 28/10/2016, Thông tư số 46/2017/TT-BYT ngày 15/12/2017 và Thông tư số 33/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020.

Các lĩnh vực khác:

Ngân hàng

- Quyết định số 1701/QĐ-BTC ngày 23/08/2022 của Bộ Tài chính công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 1453/QĐ-NHNN ngày 22/08/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động ngoại hối thực hiện tại Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Quyết định số 1693/QĐ-BTC ngày 22/08/2022 công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Thuế

- Nghị định số 51/2022/NĐ-CP ngày 08/08/2022 sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng xăng thuộc nhóm 27.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 122/2016/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 122/2016/NĐ-CP;
- Quyết định số 1710/QĐ-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2022 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 1391/QĐ-TCT ngày 23/08/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về Quy trình quản lý hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền;
- Quyết định số 1388/QĐ-TCT ngày 22/08/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 của Tổng cục Thuế.

Lao động

- Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 26/08/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 22/08/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm; phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 757/QĐ-LĐTBXH ngày 18/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu lĩnh vực lao động, xã hội thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Y tế

- Quyết định số 2373/QĐ-BYT ngày 31/08/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Quyết định số 2355/QĐ-BYT ngày 30/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-COV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 2306/QĐ-BYT ngày 26/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm bệnh đậu mùa khỉ trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 2282/QĐ-BYT ngày 24/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;
- Quyết định số 2275/QĐ-BYT ngày 23/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy trình giám định pháp y tử thi nghi nhiễm/nhiễm SARS-CoV-2 và việc tổ chức thực hiện;
- Quyết định số 2265/QĐ-BYT ngày 22/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống bệnh Đậu mùa khỉ;
- Quyết định số 2246/QĐ-BYT ngày 18/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn sàng lọc, điều trị, quản lý người chấp hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh nghi nhiễm/nhiễm SARS-CoV-2 tại cơ sở bắt buộc chữa bệnh tâm thần;
- Quyết định số 2171/QĐ-BYT ngày 05/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 2170/QĐ-BYT ngày 05/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về tài liệu "Hướng dẫn phục hồi chức năng theo nhóm cho trẻ khuyết tật";
- Quyết định số 454/QĐ-QLD ngày 04/08/2022 của Cục Quản lý Dược về Quy trình thao tác chuẩn trong Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 áp dụng vào hoạt động quản lý Nhà nước tại Cục Quản lý Dược;

- Thông tư số 06/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục và cấp số lưu hành trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 trong trường hợp cấp bách.

Giáo dục

- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/08/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;
- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Quyết định về Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Thông tư số 14/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

Thông tin - Truyền thông

- Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BQP ngày 05/08/2022 của Bộ Quốc phòng hợp nhất Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu;
- Quyết định số 1557/QĐ-BTTTT ngày 18/08/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Công nghệ thông tin, điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Quyết định số 1498/QĐ-BTTTT ngày 10/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với sản phẩm Phân tích và phát hiện hành vi bất thường của người tiêu dùng trên mạng;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Quyết định số 1868/QĐ-BVHTTDL ngày 08/08/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Danh mục thủ tục hành chính ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử và Mẫu kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử năm 2022 của Bộ Văn

hóa, Thể thao và Du lịch;

- Văn bản hợp nhất số 2932/VBHN-BVHTTDL ngày 08/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hợp nhất Thông tư quy định hồ sơ, các mẫu văn bản thực hiện giám định tư pháp; áp dụng quy chuẩn chuyên môn cho hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực văn hóa; điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định của văn phòng giám định tư pháp về di vật, cổ vật, quyền tác giả, quyền liên quan;
- Thông tư số 05/2022/TT-BVHTTDL ngày 04/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn hoạt động thư viện lưu động và luân chuyển tài nguyên thông tin.

Giao thông vận tải

- Nghị quyết số 101/NQ-CP ngày 09/08/2022 của Chính phủ về ký Nghị định thư thực hiện gói cam kết thứ mười hai về dịch vụ vận tải hàng không trong khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ;
- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/08/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải;
- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/08/2022 sửa đổi Nghị định số 78/2016/NĐ-CP quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;
- Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 01/08/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc chức năng quản lý của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 22/2022/TT-BGTVT ngày 31/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn nội dung trong báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải;
- Thông tư số 21/2022/TT-BGTVT ngày 22/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa;
- Văn bản hợp nhất số 49/VBHN-BGTVT ngày 04/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.

Xây dựng

- Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/08/2022 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 965/QĐ-TTg ngày 10/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tài nguyên - Môi trường

- Quyết định số 944/QĐ-TTg ngày 08/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 2024/QĐ-BTNMT ngày 29/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về Kế hoạch tăng cường phòng ngừa, giám sát, kiểm soát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 05/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030.

Khoa học công nghệ

- Thông tư số 13/2022/TT-BCT ngày 25/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ Khoản 6 Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BCT hướng dẫn nội dung về an toàn điện;
- Thông tư số 11/2022/TT-BKHCN ngày 10/08/2022 bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy định về phương pháp xác định tỷ lệ nội địa hóa đối với ô tô.

Hành chính – Tư pháp

- Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/08/2022 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BQP ngày 15/08/2022 của Bộ Quốc phòng hợp nhất Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia;
- Văn bản hợp nhất số 6/VBHN-BNV ngày 16/08/2022 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BQP ngày 08/08/2022 của Bộ Quốc phòng hợp nhất Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và

thêm lục địa của Việt Nam;

- Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 03/08/2022 bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 29/08/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; quy định thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025
- Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/08/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành tài liệu hướng dẫn tạm thời về cấp, quản lý mã số vùng trồng;
- Quyết định số 3117/QĐ-BNN-TY ngày 17/08/2022 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 2980/QĐ-BNN-KTHT ngày 05/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn thực hiện Chương trình hành động Quốc gia "Không còn nạn đói" ở Việt Nam đến năm 2025;
- Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn;
- Thông tư số 52/2022/TT-BTC ngày 12/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 45/2021/NĐ-CP về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

Đầu tư

- Quyết định số 1481/QĐ-BKHĐT ngày 30/08/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực đấu thầu, lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Quyết định số 1392/QĐ-BKHĐT ngày 09/08/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê;
- Thông tư số 18/2022/TT-BKHĐT ngày 08/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực Đầu tư ở địa phương.

Văn bản khác

- Quyết định số 1681/QĐ-BTC ngày 19/08/2022 của Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 109/QĐ-VSD ngày 19/08/2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về Quy chế hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Địa chỉ liên hệ

Văn phòng tại Hà Nội

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám đốc

Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Lê Quỳnh Anh

Giám đốc Công ty Luật

Nguyễn Nguyệt Dzung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội

49 Phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng tại TP. HCM

Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Vân

Trợ lý Tổng Giám đốc

Lê Nguyễn Anh Vũ

Quyền Giám đốc Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, CitiLight Tower

45 Đường Võ Thị Sáu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495 - Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com

www.vision-associates.com